

Số: **03** /2009/TTLT-BNV-BKH&ĐT

Hà Nội, ngày **24** tháng **6** năm **2009**

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH
Hướng dẫn thực hiện chuyển xếp ngạch và xếp lương
đối với công chức ngành thống kê

Căn cứ Nghị định số 117/2003/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2003 của Chính phủ về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức trong các cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Nghị định số 48/2008/NĐ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Nghị định số 116/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 03/2008/QĐ-BNV ngày 12 tháng 11 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành chức danh, mã số và tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch công chức ngành thống kê,

Bộ Nội vụ và Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn thực hiện chuyển xếp ngạch và xếp lương đối với công chức ngành thống kê như sau:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này hướng dẫn việc chuyển xếp ngạch và xếp lương đối với công chức vào các ngạch công chức ngành thống kê quy định tại Quyết định số 03/2008/QĐ-BNV ngày 12 tháng 11 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành chức danh, mã số và tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch công chức ngành thống kê (sau đây gọi tắt là Quyết định số 03/2008/QĐ-BNV).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Công chức đang làm công tác thống kê thuộc hệ thống tổ chức thống kê nhà nước, bao gồm:

1. Công chức làm công tác thống kê trong hệ thống tổ chức thống kê tập trung;
2. Công chức chuyên trách làm công tác thống kê tại các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
3. Công chức chuyên trách làm công tác thống kê tại các Sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Điều 3. Nguyên tắc chuyển xếp ngạch

1. Việc chuyển xếp ngạch phải căn cứ vào chức trách, vị trí công tác và chuyên môn nghiệp vụ được giao của công chức.
2. Công chức được chuyển xếp ngạch phải bảo đảm đủ tiêu chuẩn nghiệp vụ của ngạch công chức ngành thống kê theo quy định tại Quyết định số 03/2008/QĐ-BNV.
3. Khi chuyển xếp ngạch từ ngạch công chức hiện giữ sang ngạch công chức ngành thống kê không được kết hợp nâng bậc lương.

Điều 4. Cách chuyển xếp ngạch từ ngạch công chức hiện giữ sang ngạch công chức ngành thống kê

1. Chuyển xếp vào ngạch Thống kê viên cao cấp (mã số ngạch 23.261) đối với công chức chuyên trách thống kê hiện giữ ngạch chuyên viên cao cấp và tương đương có đủ các điều kiện và tiêu chuẩn quy định tại Quyết định số 03/2008/QĐ-BNV.
2. Chuyển xếp vào ngạch Thống kê viên chính (mã số ngạch 23.262) đối với công chức chuyên trách thống kê hiện giữ ngạch chuyên viên chính và tương đương có đủ các điều kiện và tiêu chuẩn quy định tại Quyết định số 03/2008/QĐ-BNV.
3. Chuyển xếp vào ngạch Thống kê viên (mã số ngạch 23.263) đối với công chức chuyên trách thống kê hiện giữ ngạch chuyên viên và tương đương có đủ các điều kiện và tiêu chuẩn quy định tại Quyết định số 03/2008/QĐ-BNV.
4. Chuyển xếp vào ngạch Thống kê viên trình độ cao đẳng (mã số ngạch 23.264) đối với công chức chuyên trách thống kê hiện hưởng lương

loại A0, có trình độ cao đẳng, có đủ các điều kiện và tiêu chuẩn quy định tại Quyết định số 03/2008/QĐ-BNV.

5. Chuyển xếp vào ngạch Thống kê viên trung cấp (mã số ngạch 23.265) đối với công chức chuyên trách thống kê hiện giữ ngạch cán sự và tương đương có đủ các điều kiện và tiêu chuẩn quy định tại Quyết định số 03/2008/QĐ-BNV.

Điều 5. Cách xếp lương

Việc xếp lương đối với công chức được chuyển xếp vào các ngạch công chức ngành thống kê theo quy định tại Điều 4 Thông tư này thực hiện theo quy định tại điểm a khoản 2 mục II Thông tư số 02/2007/TT-BNV ngày 25 tháng 5 năm 2007 của Bộ Nội vụ hướng dẫn xếp lương khi nâng ngạch, chuyển ngạch, chuyển loại công chức, viên chức.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

Căn cứ hướng dẫn tại Thông tư này, việc tổ chức thực hiện như sau:

1. Người đứng đầu các đơn vị trực tiếp quản lý, sử dụng công chức trong hệ thống tổ chức thống kê nhà nước thực hiện việc tổng hợp, kiểm tra, rà soát lại các vị trí công tác của công chức làm công tác thống kê thuộc quyền, lập phương án chuyển xếp vào các ngạch công chức ngành thống kê, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

2. Bộ Kế hoạch và Đầu tư phê duyệt phương án chuyển xếp ngạch đối với công chức làm công tác thống kê thuộc hệ thống tổ chức thống kê tập trung từ các ngạch công chức hiện giữ sang các ngạch công chức ngành thống kê sau khi thống nhất với Bộ Nội vụ.

3. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phê duyệt phương án chuyển xếp ngạch đối với công chức làm công tác thống kê của các đơn vị tổ chức thống kê trực thuộc từ các ngạch công chức hiện giữ sang các ngạch công chức ngành thống kê sau khi thống nhất với Bộ Nội vụ; báo cáo danh sách công chức được chuyển xếp ngạch về Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, quản lý chung đối với đội ngũ công chức thống kê toàn ngành.

4. Các Bộ, ngành, địa phương nêu tại khoản 2, khoản 3 Điều này sau khi thực hiện việc chuyển xếp ngạch đối với công chức thống kê từ các ngạch công chức hiện giữ sang các ngạch công chức ngành thống kê có báo cáo tổng hợp gửi Bộ Nội vụ để theo dõi trước ngày 31 tháng 12 năm 2009.

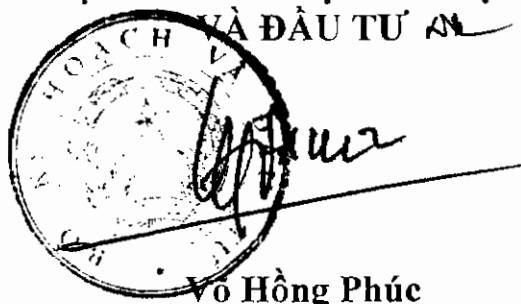
Điều 7. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 45 ngày, kể từ ngày ký ban hành.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các Bộ, ngành, địa phương phản ánh về Bộ Nội vụ để thống nhất với Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét, giải quyết./.


BỘ TRƯỞNG BỘ KẾ HOẠCH

VÀ ĐẦU TƯ



Võ Hồng Phúc

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ



Trần Văn Tuấn

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Văn phòng BCĐTW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương các đoàn thể;
- Công báo; Website Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Bộ Nội vụ: Bộ trưởng, Thứ trưởng, Vụ Pháp chế và các Vụ, Cục, tổ chức thuộc Bộ;
- Trang thông tin điện tử của Bộ Nội vụ;
- Lưu: VT (BNV; BKH&ĐT).